

PGD&ĐT THÀNH PHỐ TAM KỲ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 05/BC	<i>Tam Kỳ ngày 15 tháng 5 . năm 2011</i>

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2010-2011

A. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2010-2011

I. Học sinh, giáo viên, loại hình trường

1. Trường THCS Lý Tự Trọng có 1156 học sinh/29 lớp đầu năm học 2010-2011, cuối năm có 1148 em .Có 1 hs nghỉ, 7em chuyển tỉ lệ duy trì SL : 99,99 %

Chất lượng đại trà học sinh nhìn chung ổn định, có 100% hs đạt yêu cầu về hạnh kiểm (993em Tốt, khá); Có 94,6 % đạt yêu cầu về học lực (668 em khá giỏi)

Có 315/ 318 hs trường và 2/2 học sinh hồng các năm trước = 317/320 em được xét TNTHCS tỉ lệ 99,1%

2. Quy mô trường, lớp ổn định; 29/29 lớp so với đầu năm học.

3. Đội ngũ CB Quản lí được bổ sung mới 2 (1 HT, 1PHT) đảm bảo các yêu cầu tăng cường và ổn định việc quản lý, NCCL nhà trường. Tổng số GV trường là 60 nhân viên 9(có 4 hợp đồng trường), trong năm có tăng cường 6 GV , 1 Y sĩ .Việc đầu tư nhân sự của lãnh đạo các cấp tạo điều kiện cho trường đảm bảo và ổn định số lượng, liên tục thực hiện các yêu cầu về đổi mới quản lí và NCCL Dạy học về đại trà cũng như mũi nhọn luôn là đơn vị có nhiều HSG thành phố và tỉnh của ngành .Tuy nhiên vẫn còn các bất cập về đội ngũ như chưa đảm bảo chuẩn (1đ/c), nhiều đ/c lớn tuổi , ốm đau, thai sản, đội ngũ cốt cán ít.

II. Kết quả dạy và học

1. Thực hiện kế hoạch giáo dục

a) Thực hiện kế hoạch giáo dục, chương trình và sách giáo khoa:

-Đảm bảo việc thực hiện kế hoạch giáo dục, chương trình và sách giáo khoa nghiêm túc đúng theo tinh thần chỉ đạo không nhồi nhét dồn ép, phát huy tác dụng của SGK trong công tác dạy và học.Việc phối hợp chỉ đạo của Hội đồng bộ môn đã giúp hiệu quả hơn trong thực hiện chương trình và SGK phù hợp.

b) Chỉ đạo, tổ chức, dạy học tự chọn: Môn Tin ở khối 6 , khối 7&8 môn Toán, Anh ;khối 9 môn Toán :đảm bảo các yêu cầu về mặt thời gian và nội dung học tập theo đúng qui định, phát huy hiệu quả đặc biệt là trong yêu cầu xây dựng đội ngũ học sinh giỏi.

c) Triển khai dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng: Sau tập huấn từng nội dung yêu cầu từng tổ chuyên môn đã tổ chức quán triệt và thực hiện, kết quả sau mỗi

giai đoạn có sự chuyển biến tốt về nhận thức cũng như kỹ năng, qua đó đã góp phần nâng cao CL dạy học.

d) Dạy học nội dung giáo dục địa phương: Đảm bảo đúng chỉ đạo của Sở GD và PGD, giáo viên tích lũy nhiều tư liệu và nội dung dạy học sinh động, hấp dẫn hơn.

đ) Triển khai dạy học tích hợp các nội dung: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; kỹ năng sống; giáo dục môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các môn học: 3 chuyên đề đã được tập huấn của ngành và triển khai tốt trong các tổ chuyên môn. Đối với GV đã thực hiện yêu cầu một cách nhẹ nhàng, linh hoạt. Qua thực tập cấp thành phố các tiết dạy minh họa của trường đã được đánh giá việc vận dụng các chuyên đề tốt, có hiệu quả.

e) Tổ chức, chỉ đạo tăng cường thực hiện dạy học 2 buổi/ngày: Không thực hiện

g) Đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học; kiểm tra đánh giá (triển khai ra kiểm tra theo ma trận đề); xây dựng nguồn học liệu mở, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy

-Việc ứng dụng CNTT trong dạy và học năm học này đa dạng phong phú hơn. Ngoài đầu tư các tiết dạy điện tử theo yêu cầu nhà trường có nỗ lực triển khai CBGV xây dựng trang web, thi giáo viên giỏi qua Internet, thi HS thực hành trên internet. Có trên 1200 tiết học có U.DCNTT. Các bộ phận như văn phòng, Ban giám hiệu, thư viện, thiết bị đều sử dụng phần mềm trong công tác nên hiệu quả cao, an toàn. Việc chia thời khóa biểu, cộng điểm trên máy tính giúp nhà trường tổng hợp nhanh, chính xác độ bảo mật cao. Quản lý tốt điểm trên phần mềm School viewer và quản lý thi trên phần mềm School Exam Manager. Tuy chưa thuyết phục nhưng lực lượng HSG tin học của trường là thành phần nòng cốt của đội tuyển thành phố.

**BÁO CÁO TỔNG HỢP 2 MẶT GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2010-2011**

NĂM HỌC 2010-2011

SL	DTSL	Học lực					Hạnh Kiểm			
1156		G	Khá	TB	Y	K	TỐT	KHÁ	TB	Y
1148		417	350	315	61	4	1035	105	8	0
Nghi 1 chuyển	99,9%	36.3	30.5	27.4	5.3	0.3	90.2%	9.1%	0.7%	0

7		%	%	%	%	%				
---	--	---	---	---	---	---	--	--	--	--

Sau khi thi lên lớp cuối năm học sinh lên lớp đạt 98,8%

Học sinh giỏi cấp thành phố **thi đầu vào** : Lớp 9 và IOE: 84em

Học sinh Giỏi cấp thành phố K6-7-8 đạt 140 em (*Giải 1: 19 em Giải 2: 46 em Giải 3: 36 em Giải KK: 28 em.*)

Học sinh giỏi cấp tỉnh 18 em (*Giải 1: 3 em, Giải 2: 3 em Giải 3: 6 em, Giải KK: 6 em* trong đó TTVH: 1, Casio 2, IOE 2, Thực hành: 1, các môn VH 12 em).2 em đạt giải cấp Quốc gia. 84,06 % hs vào trường công lập, 52 em vào trường chuyên chiếm 21%

SO SÁNH NĂM HỌC TRƯỚC (2009-2010)

Năm Học	SL	DTSL	HỌ C LỰ C					HẠ NH KIỂM M			
			G	K	TB	Y	K	T	K	TB	Y
2010-2011	1156 -1	99,1	36,3	30,5	27,4	5,3	0,3	90,2	9,1	0,7	0
2009-2010	1198 -4	99,7	30,0	33,1	28,8	7,5	0,7	84,6	10,4	1,4	0,1
Tăng + Giảm -		-0,6	+6,3	+2,6	-1,4	-2,2	-0,4	+5,6	-1,3	-0,7	-0,1

Phong trào học sinh giỏi tiếp tục dẫn đầu các đơn vị trong thành phố và tỉnh

2. Thực hiện quy chế chuyên môn :

Nghiêm túc, có kiểm tra đánh giá chặt chẽ.

a) Thực hiện ba công khai trong các trường

năm học này nhà trường đã đáp ứng yêu cầu của Bộ Giáo dục & Đào tạo triển khai thực hiện “3 công khai và 4 kiểm tra” trong nhà trường để mọi thành viên và xã hội giám sát đánh giá. Theo đó, nhà trường đã thực hiện nghiêm việc công khai chất lượng đào tạo với khẩu hiệu hành động “Chất lượng GD là danh dự của nhà trường”; công khai các điều kiện về cơ sở vật chất qua đẩy mạnh về hoạt động của các tổ chức quần chúng, đội ngũ giáo viên để tham gia hiến kế, góp ý, giám sát; công khai

thu chi tài chính...trong từng nội dung và định kỳ trong toàn thể CBGV và CMHS

b) Đổi mới công tác quản lý chuyên môn: Tăng cường thực hiện việc triển khai các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh, tận dụng vai trò ứng dụng CNTT để kích thích trong dạy và học. Bên cạnh đó tạo điều kiện để tổ chức tốt vai trò chủ động của nhóm và tổ chuyên môn qua đó phát huy tối đa khả năng GV và năng lực học tập của học sinh. Mở nhiều hình thức ngoại khóa, dã ngoại hội học để tạo sân chơi hấp dẫn, mạnh dạn đưa học sinh tiếp cận các cuộc thi kể cả của Bộ và tỉnh để có thêm nhiều kỹ năng mới.

c) Tổ chức kiểm tra học kỳ II, thi chọn học sinh giỏi:

Việc tổ chức KT học kỳ 2 đã tiến hành nhịp nhàng, đồng bộ và nghiêm túc: -Đổi mới với CBGV lập phương án yêu cầu ra đề cương, đề thi, coi thi nghiêm túc; với học sinh bên cạnh giáo dục tinh thần trung thực, độc lập nhà trường triển khai đề cương đến tận học sinh, trên mạng. tổ chức ôn tập dưới cờ, ôn bài 15p và các nội dung ôn tập khác giờ sinh hoạt lớp. Qua thi HK1 từ khâu chuẩn bị đến chấm bài vào điểm đều an toàn, nghiêm túc không có sự cố gây ảnh hưởng.

Việc thi chọn HSG nhà trường căn cứ tiêu chí của PGD, xây dựng tiêu chí cho các bộ môn, quán triệt trong gia đình và các em đồng thời tổ chức khảo sát, bồi dưỡng ..nhờ đó trong tất cả các hội thi cấp thành phố và tỉnh nhà trường luôn có đội ngũ HSG với số lượng cao và chất lượng dẫn đầu nhiều môn, toàn đoàn v.v.

d) Tham gia các cuộc thi do Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT. Thi thí nghiệm thực hành, giải toán bằng máy tính bỏ túi đạt 1 giải 3 casio 9, 1 giải nhất casio 8, thi IOE đạt cấp tỉnh 2 em, dự thi cấp Quốc gia 4 em, thuyết trình văn học : 1 giải Nhất cấp TP và 1 giải 3 cấp tỉnh và các hoạt động chuyên môn khác.

đ) Tham gia Giải Thể thao học sinh do Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức ở tất cả các bộ môn, xếp loại cao trong thành phố, thực hiện tốt phong trào Việt Dã của Báo Quảng nam...

e) Sinh hoạt chuyên môn cấp thành phố: Tham gia và đăng cai thực hiện tốt các đợt sinh hoạt chuyên môn và tập huấn chuyên đề.

g) Chỉ đạo đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học; tổ chức thi chọn giáo viên giỏi: Triển khai và vận dụng tốt các yêu cầu, tổ chức nghiêm túc Thi GVG bằng hình thức thi lý thuyết trên mạng, thi thực hành có 16 GV đạt yêu cầu.

3. Thực hiện các hoạt động giáo dục.

Đánh giá việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục

a) Hoạt động giáo dục nghề phổ thông: thường xuyên lồng ghép giáo dục nhận thức trong chương trình, Có 298 em có bằng nghề/ 318

b) Hoạt động giáo dục hướng nghiệp: Để học sinh có nhận thức và tiếp cận tốt công tác hướng nghiệp nhà trường thực hiện 9 bài Hướng nghiệp nghiêm túc, bên

cạnh giáo viên phụ trách tìm tư liệu thực tế để giáo dục các em khi chuẩn bị ra trường đặc biệt thời điểm cuối năm đã tập trung định hướng chọn trường trong CMHS và HS theo kế hoạch tuyển sinh của PGD. Phối hợp các trường trung cấp nghề để các em thêm cơ hội lựa chọn.

c) Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Đảm bảo theo đúng yêu cầu các tiết HĐNGLL đồng thời tổ chức thường xuyên các ngoại khóa dưới cờ, các hình thức hội trại, văn nghệ, tham quan dã ngoại.

III. Phổ cập giáo dục, trường chuẩn quốc gia, trường học thân thiện, học sinh tích cực

1. Phổ cập giáo dục giáo dục trung học cơ sở

a) Duy trì kết quả và nâng cao tỉ lệ, chất lượng giáo dục PCGDTHCS.

- Trường đã tham mưu với chính quyền địa phương củng cố ban chỉ đạo PC THCS ở 2 phường An Xuân và Phước Hòa. Tổ PCGD đã lập KH và tổ chức phân công một cách hợp lý, kiểm tra đánh giá kết quả và đề ra những biện pháp khắc phục khó khăn.

- Phối hợp với các trường tiểu học, tham mưu với UBND 2 phường làm tốt công tác điều tra, xử lý số liệu.- Tổ chức tốt hoạt động dạy học, thực hiện có hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng học sinh đại trà.

- Tổ chức phối hợp tốt mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường và công an Phường để nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Tổ phổ cập có kế hoạch và phân công trách nhiệm cụ thể, lập danh sách và thống kê số liệu trên máy vi tính, hoàn thành chính xác các biểu mẫu và đúng thời gian quy định.- Các khối dân phố tổ chức họp nhân dân phổ biến yêu cầu, tính quan trọng của công tác PCGD để nhân dân sẵn sàng giúp đỡ, tạo điều kiện cho quá trình điều tra PCGD được thuận lợi.

Kết quả:

Tiêu chuẩn trẻ 15-18 tuổi hoàn thành chương trình THCS

PHƯỜNG AN XUÂN: 92,1%

PHƯỜNG PHƯỚC HÒA: 88,4%

- Hoàn thành tốt công tác PCGD bậc THPT và bậc THCS năm 2009 ở 2 phường An Xuân và Phước Hoà, 2 phường đều được UBND Thành phố công nhận đạt chuẩn PCGD bậc THCS và THPT năm 2009.

- Các khối dân phố tổ chức họp nhân dân phổ biến yêu cầu, tính quan trọng của công tác PCGD để nhân dân sẵn sàng giúp đỡ, tạo điều kiện cho quá trình điều tra PCGD được thuận lợi.

2. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Đánh giá về công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia : Trường đã đảm bảo các tiêu chí và được công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2003 và duy trì nâng cao các tiêu chí phấn đấu đạt chuẩn giai đoạn 2 ở năm 2011.

- Các biện pháp: Có đề án hoạch định những bước đi cụ thể qua từng giai đoạn bên cạnh việc nâng cao điều kiện CSVC theo qui định mới giai đoạn 2010-2015 và tầm nhìn 2010.

Phấn đấu xây dựng trường chất lượng cao với việc tập trung chỉ đạo công tác chuyên môn nâng cao chất lượng đại trà đồng thời xây dựng đội ngũ học sinh giỏi cấp thành phố và tỉnh, liên tục nhiều năm có thành tích dẫn đầu thành phố và tỉnh. Tập trung đầu tư CSVC trang thiết bị dạy học và các hoạt động hỗ trợ nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học như phòng ốc, ứng dụng CNTT, sách báo và đồ dùng dạy học cần thiết. Tổ chức các hoạt động để giáo dục hạnh kiểm, xây dựng THPT-HSTC, các hoạt động tăng cường nhận thức, kiến thức và kỹ năng sống qua phong trào đoàn đội, hoạt động NGLL, hoạt động ngoại khóa... nhằm hoàn chỉnh, bổ sung những trang bị cho học sinh trong giờ lên lớp.

- Kết quả xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: đã được PGD kiểm tra và chuẩn bị tỉnh Quảng Nam kiểm tra đánh giá.

3. Đánh giá về phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực

- Giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy và 10 điều quy định của nhà trường, quy tắc ứng xử.

- Tổ chức tốt các hoạt động: tìm hiểu luật ATGT; phòng chống các tệ nạn xã hội; tổ chức tốt vui tết trung thu, thi làm lồng đèn, thi hát dân ca và phong trào kế hoạch nhỏ.

- Tổ chức tốt các ngày lễ lớn, Hội trại hội diễn văn nghệ, các hoạt động ngoại khóa, tham quan Bảo tàng Quảng Nam, Tỉnh Bình Định.

- Liên đội đã có kế hoạch chăm sóc và viếng Tượng đài chiến thắng Mậu thân thăm các gia đình chính sách nhân ngày 22/12.

- Phối hợp chặt chẽ với GVCN, GVBM, và GV trực để theo dõi, đánh giá các hoạt động của lớp, chi đội, HS

- Đẩy mạnh công tác Y tế, vệ sinh trong nhà trường: đã tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong học sinh về giữ gìn vệ sinh cá nhân và giữ vệ sinh chung, phòng chống các bệnh lây nhiễm như cúm, bệnh tiêu chảy,... và các bệnh học đường. Chăm sóc tốt, kịp thời học sinh khi xảy ra các tai nạn.... Kết quả kiểm tra công nhận trường THCS đạt tiêu chuẩn trường thân thiện, học sinh tích cực

IV. Xây dựng cơ sở vật chất trường học, mua sắm, tự làm thiết bị dạy học

Chỉ đạo xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:

a. Đánh giá về kết quả đầu tư, đáp ứng yêu cầu phục vụ dạy và học

- Đầu tư trên 70 triệu cho mua sắm và hoạt động dạy học, phục vụ dạy học

- Tổng kinh phí bổ sung sách, báo tạp chí và trang thiết bị cho thư viện trong năm là xấp xỉ: 16.800.800đ.

-Tổng kinh phí đầu tư cho thiết bị, đồ dùng dạy học 46.308.000đ

-Khen thưởng CBGV và HS trên 40 triệu đồng

b) Các giải pháp

V. Các công tác khác:

1. Tham gia các cuộc thi do Phòng GD&ĐT (IOE, hùng biện tiếng Anh, HSG lớp 6,7,8; TNTH& giải toán Casio, thuyết trình văn học ...): Đã nêu ở phần trên

2. Công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục (công tác chỉ đạo, kế hoạch, nhận xét, đánh giá về báo cáo, hồ sơ minh chứng ...) Đảm bảo qua kiểm tra của PGD đạt trên 85%, sắp tới phấn đấu đạt trên 90%

3. Biện pháp và kết quả thực hiện xã hội hóa giáo dục.

Bằng nhiều nguồn lực và vận động nhà trường đã có trên 60.000 triệu đồng để hỗ trợ học sinh qua chương trình Tiếp Sức đến trường, trên 40.000.000 học bổng cho học sinh khá giỏi, ủng hộ văn nghệ gần 70 triệu đồng và hàng chục triệu đồng ủng hộ việc học tập, hoạt động các lớp.

4. Tham gia các công tác do Phòng GD&ĐT triệu tập: Đảm bảo thực hiện tốt và thường xuyên đăng cai cho ngành GD tổ chức các hoạt động.

5. Về việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo: Khá tốt và đầy đủ.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được:

Tích cực tham mưu tốt cho địa phương và ngành trong công tác giáo dục. Nhà trường tiếp tục duy trì là trường chất lượng cao cả về CL mũi nhọn và đại trà, tất cả các hoạt động đều tăng trưởng hơn so với cùng kì năm cũ. Duy trì tốt các phong trào chuyên môn và học tập, tiếp tục xây dựng Trường học thân thiện – Học sinh tích cực có hiệu quả. Tham gia mạnh mẽ vào các hoạt động hỗ trợ học sinh học tập và thực hiện công tác xã hội.

a) Ưu điểm: Đội ngũ có kinh nghiệm và năng động, lực lượng học sinh nhiều tiềm năng, CMHS chăm lo tốt việc GD Hạnh kiểm và học tập của con em. Có kết quả cao trong mọi hoạt động.

b) Hạn chế: Chưa tập trung đầu tư vào phong trào UDCNTT rộng rãi và mạnh mẽ hơn. Một số bộ môn gặp khó khăn trong việc nâng cao chất lượng; Điều kiện CSVC theo qui định mới còn nhiều lúng lúng trong cách tháo gỡ.

2. Bài học kinh nghiệm:

-Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự tham mưu hiến kế trong mọi hoạt động, vận động được CBGV HS-0CMHS trong các phong trào.

-Có nhiều nỗ lực cải tiến, đổi mới nội dung phương pháp và hoạt động nên duy trì được chất lượng cao trong mặt học tập rèn luyện.

-Phát huy vai trò các hoạt động đồng bộ để hỗ trợ chuyên môn như ngoại khóa, tham quan học tập, tổ chức hội thi... để tăng cường rèn luyện đội ngũ và học sinh.

VI. Kiến nghị:

Cấp trên cần có giải pháp đồng bộ để tăng cường CSVC trang thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu mới của giáo dục cụ thể là có biện pháp giúp đỡ trường hoàn thành xây dựng trường chuẩn giai đoạn 2.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2011-2012

I. Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện cuộc vận động: *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ *“Về chống tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”*, gắn với cuộc vận động *“Hai không”* và cuộc vận động *“Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*.

2. Tiếp tục tổ chức phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện theo KH đã đề ra.

3. Thực hiện dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng phù hợp với từng đối tượng học sinh; đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập học sinh.

4. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà. GVBM, GVCN cần phải tăng cường nhiều biện pháp giúp đỡ học sinh yếu kém bộ môn vươn lên học tập tốt hơn. Tập trung kiểm tra, hướng dẫn học sinh tự học để thi HSG các cấp.

5. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và trong dạy học, đầu tư web blog trường có chất lượng và phát huy tác dụng tốt. Nâng cao kỹ năng và nhận thức trong sử dụng và bảo quản thiết bị phòng dạy bằng máy chiếu được tốt hơn.

6. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp phong phú và hấp dẫn nhằm nâng cao chất lượng GD toàn diện: tổ chức tốt hội diễn văn nghệ, trại và thi các trò chơi dân gian, tham quan của HSG các cấp nhân các ngày lễ lớn. Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống và tư tưởng Hồ Chí Minh trong các hoạt động GDNGLL.

7. Đẩy mạnh công tác thanh kiểm tra nội bộ, thực hiện tốt các quy định của nhà nước, đặc biệt là việc chấp hành QĐ 47 ngày 22/11/2008 của UBND Tỉnh về quy định dạy thêm, học thêm. Tăng cường vai trò tự kiểm tra của tổ. Tăng cường hình thức kiểm tra đột xuất. Quán triệt trong HĐSP thực hiện đúng nội quy.

8. Tu bổ CSVC nhà trường: Khắc phục sự cố phòng dạy GADT, sửa chữa sổ các phòng trên lầu dãy giữa, làm lại hệ thống thoát nước, bổ sung bàn ghế cho các phòng học,... Hoàn thành công tác KĐCL giáo dục và lưu trữ hồ sơ minh chứng đầy đủ.

9. Tiếp tục tham mưu để có kế hoạch cụ thể về công tác XHH giáo dục. Hoàn thành công tác KĐCL giáo dục và lưu trữ hồ sơ minh chứng đầy đủ.

II. Phương hướng thực hiện :

-Tích cực tham mưu các cấp chính quyền và ngành về tăng cường coi sở VC , về nhân sự các chỉ đạo thực hiện .

-Mạnh dạn cải tổ hệ thống tổ nhóm chuyên môn cho phù hợp, đầu tư CSVC nhất là việc dạy và học Tin học, việc U.D CNTT mạnh mẽ hiệu quả hơn.

-Phát huy vai trò công khai, dân chủ trong đội ngũ thông qua các tổ chức đoàn thể để tận dụng năng lực, sự cống hiến cao nhất cho mọi hoạt động.

-Phát huy vai trò CMHS và đội ngũ học sinh trong mọi hoạt động để gắn liền nhà trường, gia đình và xã hội, phát huy các nguồn lực sẵn có để đầu tư CSVC, các hoạt động nâng cao CLGD.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Tấn Sĩ